

Bản án số: 69/2018/HSST
Ngày 25- 9- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU- NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Đóa.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Lâm
2. Bà Hồ Thị Thúy Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Lệ Giang , Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện VKSND huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Thúy Nga, Chức vụ- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2018 ngày 22/8/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Đức T, sinh ngày 13 tháng 7 năm 1998 tại xã A H, huyện QL, tỉnh Nghệ An; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm 1 TT, xã AH, huyện QL, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Trần Quốc H, sinh năm 1975 và con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1975; anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2018 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào một ngày cuối tháng 6 năm 2018 (không nhớ cụ thể ngày nào), Trần Đức T đi xe buýt vào ngã ba Yên Lý, xã Diễn Yên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, T gặp một người đàn ông bán ma túy (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) tại chân cầu vượt Yên Lý, T hỏi mua ma túy thì người đàn ông này đồng ý. T đưa cho người đàn ông 2.000.000đ (hai triệu đồng), người đàn ông cầm tiền và đi khoảng 15 phút thì quay lại chân cầu vượt Yên Lý, cách nơi T đang đứng khoảng 200 mét và để ma túy cạnh một bụi cỏ và đi chỗ khác. T đi đến chỗ bụi cỏ kiểm tra thì thấy số ma túy người đàn ông này để lại cạnh bụi cỏ gồm: một gói ni lông bên trong có chứa 07 viên nén gồm 02 viên màu xanh và 05 viên màu hồng (gọi là ma túy kẹo), 02 gói ni lông chứa tinh

thể màu trắng (gọi là ma túy “Ke”) và 01 gói giấy nhỏ màu trắng bên trong có chứa ma túy Hê rô in. T lấy toàn bộ số ma túy đó đi về nhà cất giấu tại bụi cỏ ngoài đường gần nhà T. Đến ngày 02/7/2018, T lấy số ma túy trên đi đến khách sạn Đức Tài- Tâm Đạt tại khối 5, thị trấn cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An thuê phòng 402 để nghỉ và sử dụng ma túy. Thuê phòng xong, T cất giấu 02 gói ma túy “Ke” và 07 viên ma túy “Kẹo” trong tủ của phòng nghỉ 402 khách sạn Đức Tài - Tâm Đạt, còn gói Hê rô in T cất trong túi quần bò mà T đang mặc trên người. Trong khi nghỉ tại phòng 402, T đã sử dụng hết một gói ma túy “Ke” và một viên ma túy “Kẹo” màu hồng, còn lại một gói ma túy “Ke” và 06 viên ma túy “Kẹo” T cất trong tủ của phòng 402 để sử dụng dần, còn gói ma túy Hê rô in T vẫn để ở trong túi quần bò.

Đến 22 giờ, ngày 04/7/2018 Công an huyện Quỳnh Lưu kiểm tra hành chính tại phòng 402 khách sạn Đức Tài- Tâm Đạt thì có T ở trong phòng, kiểm tra túi quần trước bên trái của T có một gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng đục (nghĩ là ma túy Hê rô in), kiểm tra trong tủ của phòng 402 phát hiện có một gói ni lông chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy tổng hợp) và một gói ni lông bên trong có chứa 06 viên nén gồm 02 viên màu xanh và 04 viên màu hồng (nghĩ là ma túy tổng hợp). Tổ công tác Công an huyện Quỳnh Lưu tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật liên quan.

Ngày 05/7/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu đã thành lập Hội đồng mở niêm phong cân, xác định khối lượng số chất bột màu trắng đục thu giữ của Trần Đức T có khối lượng là 0,490 gam; 02 viên nén màu xanh có khối lượng 0,700 gam; 04 viên nén màu hồng có khối lượng 0,885 gam; số hạt tinh thể màu trắng có khối lượng 0,245 gam và lấy mẫu giám định, Hội đồng đã lấy 0,110 gam chất bột màu trắng (ký hiệu M1), 01 viên nén màu xanh có khối lượng 0,350gam (ký hiệu M2), 01 viên nén màu hồng có khối lượng 0,200 gam (ký hiệu M3) và 0,155 gam các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu M4) thu giữ của T đóng niêm phong trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An giám định.

Tại bản kết luận giám định số 928/KL - PC54 (MT) ngày 07/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng đục (ký hiệu M1) thu giữ của Trần Đức T gửi tới giám định là ma túy Hê rô in, có khối lượng 0,490gam (không phải bốn trăm chín mươi gam);
- Mẫu viên nén màu xanh (ký hiệu M2) thu giữ của Trần Đức T gửi tới giám định là ma túy (MDMA). Số viên nén có khối lượng là 0,700gam (không phải bảy trăm gam);
- Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M3) thu giữ của Trần Đức T gửi tới giám định là ma túy (Ketamine). Số viên nén có khối lượng là 0,885gam (Không phải tám trăm tám mươi gam).

- Mẫu các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu M4) thu giữ của Trần Đức T gửi tới giám định là ma túy (Ketamine). Các hạt tinh thể màu trắng thu giữ có khối lượng là 0,245 gam (Không phải hai trăm bốn mươi lăm gam).

Tại cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu Trần Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu số 71/CT-VKSQL ngày 17/8/2018 đã truy tố Trần Đức T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đánh giá chứng cứ, hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Trần Đức T từ 15 tháng đến 18 tháng tù.**

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bưu điện dán kín được niêm phong đúng quy định, trên các mép dán có chữ ký của thành viên tham gia niêm phong và đối tượng Trần Đức T bên trong có chứa 0,380 gam chất bột màu trắng (Hê rô in); 01 viên nén màu xanh có khối lượng 0,350 gam là ma túy tổng hợp; 03 viên nén màu hồng có khối lượng 0,685gam là ma túy tổng hợp; 0,090 gam các hạt tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp thu giữ của Trần Đức T.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp tiền án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu hồi được và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở để kết luận: Hồi 22 giờ ngày 04/7/2018, tại phòng nghỉ 402 khách sạn Đức Tài- Tâm Đạt thuộc khối 5, thị trấn cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ

An, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu phát hiện, bắt quả tang bị cáo đang tàng trữ trái phép một gói ma túy Hê rô in có khối lượng 0,490 gam; 02 viên ma túy (MDMA) màu xanh có khối lượng 0,700 gam; 04 viên ma túy Ketamine màu hồng có khối lượng 0,885gam; 01 gói ma túy Ketamine có khối lượng là 0,245 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Do vậy, bản cáo trạng số 71/CT-VKSQL ngày 17/8/2018 của VKSND huyện Quỳnh Lưu đã truy tố bị cáo Trần Đức T với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Ma túy đang được coi là mối hiểm họa của nhân dân, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Do vậy đối với hành vi này của bị cáo cần phải áp dụng luật hình sự để xử lý với mức hình phạt nghiêm khắc mới có ý nghĩa cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo thấy: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Hội đồng xét xử thấy cần có hình phạt nghiêm với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra cần áp dụng hình phạt bổ sung, phạt bị cáo một khoản tiền nhất định để sung quỹ Nhà nước thì mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật khi xét xử loại tội phạm này, nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Theo lời khai của T, số ma túy trên T mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Vì vậy, không có cơ sở để cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu điều tra, xác minh.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 329, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo: Trần Đức T 12 (*Mười hai*) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/7/2018.

2/ Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bưu điện dán kín được niêm phong đúng quy định, trên các mép dán có chữ ký của thành viên tham gia niêm phong và đối tượng Trần Đức T bên trong có chứa 0,380 gam chất bột màu trắng (Hê rô in); 01 viên nén màu xanh có khối lượng 0,350 gam là ma túy tổng hợp; 03 viên nén màu hồng có khối lượng 0,685gam là ma túy tổng hợp; 0,090 gam các hạt tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp thu giữ của Trần Đức T.

(Các vật chứng có đặc điểm phản ánh như trong biên bản giao nhận vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/8/2018).

3/ Về án phí:

Buộc bị cáo Trần Đức T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND H. Quỳnh Lưu;
- VKSND H.Quỳnh Lưu;
- THA H.Quỳnh Lưu;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ- VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Đóa